

SỞ TƯ PHÁP
HỘI ĐỒNG TƯ VẤN
THẨM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /BC-HĐTVTĐ

Kon Tum, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14/5/2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật, ngày 21 tháng 10 năm 2022 Giám đốc Sở Tư pháp đã ký Quyết định số 157/QĐ-STP thành lập Hội đồng tư vấn thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*sau đây gọi tắt là dự thảo Nghị quyết*).

Ngày 24 tháng 10 năm 2022, Hội đồng tư vấn thẩm định đã tiến hành họp để thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết, sau đây là ý kiến của Hội đồng tư vấn thẩm định:

1. Sự cần thiết, thẩm quyền ban hành

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật⁽¹⁾, Hội đồng nhân dân tỉnh đã ban hành Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 quy định mức phân bổ

⁽¹⁾ Tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định: “Căn cứ khả năng ngân sách và tình hình thực tế; bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định mức phân bổ cụ thể đối với từng loại văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện cho phù hợp”.

kinh phí đảm bảo công tác xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum⁽²⁾.

Ngày 06 tháng 7 năm 2022, Bộ trưởng Bộ Tài chính đã ban hành Thông tư số 42/2022/TT-BTC sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC; tại khoản 4 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC quy định định mức phân bổ kinh phí bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật đối với dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân: “*Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân, quyết định của Ủy ban nhân dân, văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt được ban hành mới hoặc thay thế:*

- *Dự thảo nghị quyết của Hội đồng nhân dân:*

+ *Cấp tỉnh: 30 triệu đồng/dự thảo;*

+ *Cấp huyện: 15 triệu đồng/dự thảo;*

+ *Cấp xã: 10 triệu đồng/dự thảo.*

- *Dự thảo quyết định của Ủy ban nhân dân:*

+ *Cấp tỉnh: 20 triệu đồng/dự thảo;*

+ *Cấp huyện: 10 triệu đồng/dự thảo;*

+ *Cấp xã: 8 triệu đồng/dự thảo.*

- *Văn bản quy phạm pháp luật của chính quyền địa phương ở đơn vị hành chính- kinh tế đặc biệt: 15 triệu đồng/văn bản.*

- *Đối với văn bản sửa đổi, bổ sung một số điều: Định mức phân bổ kinh phí không quá 80% định mức phân bổ đối với văn bản được ban hành mới hoặc thay thế”.*

Theo quy định trên định mức phân bổ kinh phí đảm bảo công tác xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum quy định tại Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND không còn phù hợp⁽³⁾.

⁽²⁾ Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND quy định mức phân bổ kinh phí: “1. *Nghị quyết, Quyết định được ban hành mới hoặc thay thế:*

a) *Cấp tỉnh: 10.000.000 đồng/văn bản;*

b) *Cấp huyện: 8.000.000 đồng/văn bản;*

c) *Cấp xã: 6.000.000 đồng/văn bản.*

2. *Nghị quyết, Quyết định được ban hành để sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật khác*

a) *Cấp tỉnh: 8.000.000 đồng/văn bản;*

b) *Cấp huyện: 6.400.000 đồng/văn bản;*

c) *Cấp xã: 4.800.000 đồng/văn bản.”*

⁽³⁾ Thẩm quyền quy định mức phân bổ cụ thể đối với từng loại văn bản quy phạm pháp luật vẫn thuộc Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định tại khoản 1 Điều 7 Thông tư số 338/2016/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

Để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật, việc xây dựng, ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh: “*Quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum*” thay thế Nghị quyết số 15/2017/NQ-HĐND ngày 21 tháng 7 năm 2017 là cần thiết, phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 12 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015 (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 3 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020*); khoản 1 Điều 27 Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; khoản 2 Điều 143 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; khoản 1 Điều 7 Thông tư số 338/2016/TT-BTC và khoản 4 Điều 1 Thông tư số 42/2022/TT-BTC.

2. Đối tượng, phạm vi điều chỉnh của dự thảo

Hội đồng tư vấn thẩm định nhận thấy phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của dự thảo Nghị quyết đã bao quát, đầy đủ, phù hợp với các nội dung khác có trong dự thảo.

3. Sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; tính hợp hiến, tính hợp pháp, tính thống nhất của dự thảo Nghị quyết với hệ thống pháp luật; sự phù hợp của nội dung dự thảo Nghị quyết với văn bản đã giao cho Hội đồng nhân dân quy định chi tiết

Về cơ bản, Hội đồng tư vấn thẩm định nhận thấy dự thảo Nghị quyết không đặt ra các quy định trái với đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách của Nhà nước; cơ bản đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất với chính sách trong đề nghị xây dựng Nghị quyết đã được Ủy ban nhân dân tỉnh thông qua. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, xem xét điều chỉnh lại các vấn đề sau:

3.1. Đề nghị xem xét loại bỏ quy định tại khoản 3 Điều 4 dự thảo Nghị quyết vì nội dung này đã được quy định tại Điều 2 Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật. Bên cạnh đó tại khoản 3 Điều 2 dự thảo cũng đã quy định rõ các nội dung khác có liên quan đến công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật thực hiện theo quy định tại Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính và Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06 tháng 7 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

3.2. Theo quy định tại Khoản 1 Điều 7 Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật thì: “*Căn cứ khả năng ngân sách và tình hình thực tế; bộ trưởng, thủ trưởng cơ quan trung ương, Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương quy định mức phân bổ cụ thể đối với từng loại văn bản quy phạm pháp luật để thực hiện cho phù hợp*”. Quy định nêu trên chỉ giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định mức phân bổ cụ thể đối với từng loại văn bản quy phạm pháp luật không giao Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về nguồn kinh phí thực hiện. Vì vậy, đề nghị cơ quan soạn thảo xem xét loại bỏ quy định tại Điều 3 dự thảo Nghị quyết.

3.3. Về mức phân bổ kinh phí đảm bảo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật (*sau đây gọi tắt là mức phân bổ*): Hội đồng tư vấn thẩm định nhận thấy mức phân bổ do cơ quan chủ trì soạn thảo dự kiến tại dự thảo Nghị quyết không cao hơn mức tối đa được Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định tại Thông tư số 42/2022/TT-BTC. Bên cạnh đó, qua xem xét các ý kiến tham gia có trong hồ sơ đề nghị thẩm định, hầu hết các ý kiến tham gia của các cơ quan, đơn vị, địa phương đều nhất trí với mức phân bổ được dự kiến. Đa số ý kiến của các thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định nhất trí với mức phân bổ đã được dự kiến. Tuy nhiên, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo cân nhắc ý kiến của thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định là đại diện Sở Tài chính (*có ý kiến bằng văn bản của thành viên Hội đồng tư vấn thẩm định là đại diện Sở Tài chính kèm theo*). Trường hợp không tiếp thu hoặc tiếp thu không đầy đủ, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm thuyết minh, giải trình để Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh quyết định.

4. Ngôn ngữ, kỹ thuật soạn thảo văn bản

Dự thảo Nghị quyết đã được trình bày đúng quy định về thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản quy phạm pháp luật quy định tại Chương V Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật (*đã được sửa đổi, bổ sung tại Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật*) và Mẫu số 16, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh (quy định trực tiếp) của Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ.

5. Kết luận

Hội đồng tư vấn thẩm định nhận thấy, hồ sơ dự thảo Nghị quyết đã đảm bảo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2020 và đủ điều kiện để đề nghị Giám đốc Sở Tư pháp ký, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét trình Hội đồng nhân dân tỉnh. Tuy nhiên, trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh, đề nghị cơ quan chủ trì soạn thảo nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh lý nội dung của dự thảo Nghị quyết theo ý kiến của Hội đồng tư vấn thẩm định, trường hợp không tiếp thu, đề nghị nêu rõ lý do và giải trình, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định.

Trên đây là Báo cáo thẩm định dự thảo Nghị quyết quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum. Hội đồng tư vấn thẩm định kính gửi Văn phòng UBND tỉnh, cơ quan chủ trì soạn thảo để nghiên cứu chỉnh lý./.

Nơi nhận:

- Văn phòng UBND tỉnh;
- Giám đốc Sở Tư pháp (để b/c);
- Các thành viên HĐ tư vấn thẩm định;
- Đơn vị soạn thảo dự thảo Nghị quyết;
- Lưu VT, XDKTr&PBPL/STP.

**TM. HỘI ĐỒNG TƯ VẤN THẨM ĐỊNH
CHỦ TỊCH**

**Vương Văn Tuyên
PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP**